

Số: 173 /BC-BCĐ

Quảng Trị, ngày 30 tháng 6 năm 2021

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG ATTP 6 THÁNG ĐẦU NĂM  
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021**

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC AN TOÀN THỰC PHẨM 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021**

**1. Ban hành văn bản:**

**\* UBND tỉnh ban hành:**

- Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 về việc Kiện toàn Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Quảng Trị.

- Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 07/4/2021 về việc Ban hành quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP thuộc trách nhiệm quản lý ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (Văn bản QPPL)

- Quyết định số 353/QĐ-UBND ngày 08/02/2021 về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch hành động ATVSTP trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2021; Công văn số 1712/UBND-NN ngày 05/5/2021 về việc Công văn đẩy mạnh triển khai Quyết định 32/2019/QĐ-UBND ngày 29/7/2019 của UBND tỉnh Quảng Trị.

- Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 08/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

**\* Ban chỉ đạo Liên ngành VSATTP tỉnh ban hành:**

Kế hoạch số 72/KH-BCĐLNVSATTP ngày 28/12/2020 của Ban chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Quảng Trị triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên Đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân năm 2021; Công văn số 84/BCĐ-ATTP ngày 20/01/2021 v/v Tuyên truyền thông điệp bảo đảm ATTP Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội Xuân năm 2021. Báo cáo số 65/BC-BCĐ ngày 19/3/2020 về việc Triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021. Kế hoạch số 62/KH-BCĐ ngày 24/3/2021 về việc Triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2021; Báo cáo số 118/BC-BCĐ ngày 28/5/2021 Tháng hành động vì An toàn thực phẩm năm 2021.

\* Sở Y tế có Kế hoạch số 04/KH-SYT ngày 11/01/2021 Triển khai Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc “Tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trong tình hình mới” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Tờ trình số 05/TTr-SYT ngày 05/01/2021 v/v kiện toàn Ban chỉ đạo liên ngành về VSATTP tỉnh và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo. Quyết định số 42/QĐ-SYT ngày 12/01/2021 về thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về ATTP tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Kết luận Thanh tra số 275/KL-SYT ngày



03/3/2021 Kết quả thanh tra ATTP Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội xuân năm 2021. Công văn số 252/SYT-TCHC ngày 26/02/2021 về việc xin ý kiến thẩm định dự thảo văn bản Quy phạm pháp luật. Tờ trình số 75/TTr-SYT ngày 10/3/2021 Dự thảo Quyết định ban hành Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP thuộc trách nhiệm quản lý ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Công văn số 396/SYT-TCHC ngày 23/3/2021 v/v bổ sung giải trình, tiếp thu ý kiến Quy định phân công, phân cấp quản lý ATTP thuộc lĩnh vực Y tế trên địa bàn tỉnh. Công văn số 61/SYT-ATTP ngày 14/01/2021 v/v tham gia góp ý Dự thảo Quy định phân công, phân cấp quản lý ATTP thuộc lĩnh vực Y tế trên địa bàn tỉnh. Công văn số 518/SYT-NVY ngày 09/4/2021 v/v triển khai thực hiện Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 07/4/2021. Kế hoạch số 32/KH-SYT ngày 05/4/2021 Phối hợp triển khai tổ chức Lễ phát động “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2021 tại huyện Gio Linh; Quyết định số 649/QĐ-SYT ngày 19/4/2021 về thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về ATTP tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trong dịp Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

\* **Sở Nông nghiệp** có Kế hoạch số 12/KH-SNN ngày 05/01/2021 về Triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021; Quyết định số 11/QĐ-SNN ngày 18/01/2021 về việc quyết định thành lập đoàn kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm; Kế hoạch số 173/KH-SNN ngày 27/01/2021 về việc triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa thuộc phạm vi quản lý ngành Nông nghiệp và PTNT” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 534/KH-SNN ngày 30/3/2021 về triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2021; Quyết định số 109/QĐ-SNN ngày 23/4/2021 v/v phê duyệt kế hoạch lấy mẫu kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2021.

\* **Sở Công Thương** có Công văn số 142/SCT-QLTM ngày 28/01/2021 về việc tăng cường công tác đảm bảo ATTP Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021. Công văn số 881/SCT-QLTM ngày 10/6/2021 về việc tăng cường quản lý, kiểm soát an toàn thực phẩm sản xuất kinh doanh đồ ăn chay.

\* **Cục Quản lý Thị trường** có Công văn số 1082/CQLTT ngày 30/11/2020 V/v tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường dịp cuối năm 2020 trước, trong và sau Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021; Quyết định số 339/QĐ-CQLTT ngày 12/4/2021 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Trị về kế hoạch "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2021; Công văn số 321/CQLTT ngày 07/04/2021 V/v tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường vào dịp diễn ra lễ hội 30/4 và 01/5; Công văn số 555/CQLTT-NVTH ngày 15/6/2021 v/v tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát an toàn thực phẩm sản xuất kinh doanh đồ chay; Quyết định 336/QĐ-CQLTT ngày 12/4/2021 về Kế hoạch đấu tranh, phòng chống hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ và hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ đến hết năm 2021.

\* **Phòng PC 05** đã tham mưu cho BGD Công An tỉnh ban hành Công văn số 199/CAT-PC05 ngày 28/01/2021 về việc tập trung triển khai quyết liệt đồng bộ các giải pháp phòng, chống bệnh viêm da, nổi cục trên trâu bò; Kế hoạch số 643/CAT-PC05 ngày 23/5/2021 Kế hoạch phòng ngừa, đấu tranh, xử lý các hành vi làm lây lan dịch bệnh gia súc, gia cầm. Ngoài ra, Phòng PC 05 có Kế hoạch số 352/KH-PC05 ngày 25/12/2021 về tổ chức tuyên truyền công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm và vi phạm pháp luật về ATTP tại các chợ đầu mối trên địa bàn toàn tỉnh; Kế



hoạch số 138/KH-PC05(Đ3) ngày 09/4/2021 của phòng PC05 về đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm hưởng ứng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2021; Công văn số 228/PC05(Đ3) ngày 24/5/2021 về việc khẩn trương triển khai đồng bộ các giải pháp kiểm soát dịch bệnh viêm da nổi cục trên trâu bò.

\* **UBND các huyện, thị xã, thành phố:** đã chỉ đạo Phòng Y tế, Trung tâm Y tế xây dựng Kế hoạch Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm và thực hiện công tác kiểm tra các cơ sở sản xuất chế biến kinh doanh thực phẩm trên địa bàn quản lý; thực hiện truyền thông đảm bảo ATVSTP, cảnh báo nguy cơ ngộ độc thực phẩm trên hệ thống đài phát thanh xã, phường trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021, “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm”.

## 2. Thông tin số cơ sở thực phẩm:

### 2.1. Ngành Y tế:

Ngày 07/4/2021, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND về việc phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh, làm cơ sở cho hoạt động quản lý cơ sở thực phẩm ngành Y tế các cấp trên địa bàn tỉnh. Tính đến 10/6/2021, trên địa bàn tỉnh có 6.785 cơ sở thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý ngành Y tế, cụ thể:

T T	Nội dung	Tuyến xã				Tuyến huyện				Tuyến tỉnh			
		Tổng số cơ sở trên địa bàn xã	Số cơ sở thuộc quản lý của UBND xã	Số cơ sở có GCN đủ điều kiện	Tổng số cơ sở phải cấp GCN do UBND xã quản lý	Tổng số cơ sở trên địa bàn huyện	Số cơ sở thuộc quản lý của UBND huyện	Số cơ sở có GCN đủ điều kiện	Tổng số cơ sở phải cấp GCN do UBND huyện quản lý	Tổng số cơ sở trên địa bàn tỉnh	Số cơ sở thuộc quản lý của UBND tỉnh	Số cơ sở có GCN đủ điều kiện	Tổng số cơ sở phải cấp GCN do UBND tỉnh quản lý
1	Cơ sở sản xuất thực phẩm (bao gồm cả cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh)	400	0	0	0/0	400	0	0	0/0	400	400	113	377
2	Cơ sở kinh doanh thực phẩm	1120	1028	0	0	1120	92	0	0	1120	0	0	0
3	Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống	3730	2061	5	525	3730	1188	315	1188	3730	117	95	95
4	Cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố	1535	1535	0	0	1535	0	0	0	1535	0	0	0
Tổng cộng		6.785	4.624	5	525	6.785	1.280	315	1.188	6.785	517	208	472

### 2.2. Ngành Nông Nghiệp:

Ở tuyến tỉnh có 468 cơ sở thực phẩm do ngành Nông nghiệp quản lý, cụ thể:



TT	Nội dung	Số cơ sở thuộc diện quản lý cấp tỉnh	Số cơ sở có GCN đủ điều kiện
1	Cơ sở sản xuất thực phẩm (bao gồm cả cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh)	425	466
2	Cơ sở kinh doanh thực phẩm	02	02
<b>Tổng cộng</b>		<b>427</b>	<b>468</b>

### 2.3. Ngành Công thương:

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tuyển tỉnh	Tuyển Huyện	Tuyển xã	Tổng cộng
1	Sản xuất, chế biến	88	338	-	426
2	Cơ sở kinh doanh thực phẩm	45	1.580	-	1.625
<b>Tổng cộng</b>		<b>133</b>	<b>1.918</b>	<b>-</b>	<b>2.051</b>

### 3. Hoạt động thông tin, truyền thông:

#### 3.1. Ngành Y tế:

TT	Nội dung hoạt động	Tuyển xã (1)		Tuyển huyện (2)		Tuyển tỉnh (3)	Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng	Số lượng	
1	Nói chuyện/Hội thảo (buổi/tổng số người dự)	45/125	191/8.761	0/9	0	1/30	192/8.791
2	Tập huấn (Lớp/tổng số người dự)	0/125		1/9	1/80	0	1/80
3	Phát thanh loa, đài (tin, bài, phóng sự/soo)	125/125	9/2.774	5/9	2/111	3/99	10/2.984
4	Truyền hình (Buổi/tọa đàm, phóng sự/)	0		1/9	1/20	5/90	6/110
5	Báo viết (tin/bài/phóng sự)	7/125	7/7	7/9	7/16	11/21	25/44
6	Băng rôn, khẩu hiệu	108/125	211	9/9	48	203	462
7	Tranh áp – phích/Posters	48/125	551	9/9	500	4	1.055
8	Pano	0		0		0	
9	Tờ gấp, tờ rơi	117/125	7.950	9/9	2.300	3.040	13.290
10	HĐ khác (Xe tuyên truyền lưu động)	0		7/9	14	2	17

Trong Tháng hành động vì ATTP, Ban chỉ đạo liên ngành về VSATTP tỉnh đã phối hợp với UBND huyện Gio Linh tổ chức Lễ phát động điểm tại Thị trấn Cửa Việt



và Ban chỉ đạo liên ngành về VSATTP huyện ĐaKrông tổ chức Lễ phát động tại xã A Ngo.

Ngành Y tế đã xây dựng 02 phóng sự truyền hình với nội dung: “Cẩn trọng với thực phẩm “Nhà làm” trong dịp Tết Nguyên đán, “Hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm với thức ăn đường phố”; phối hợp Đài phát thanh phát trực tiếp Hướng dẫn lựa chọn thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán 2021; Đưa tin hoạt động, phát thông điệp 110 lượt trên đài truyền hình, trang điện tử, 2.984 lượt trên đài phát thanh, loa đài địa phương; Viết và gửi đăng 44 lượt tin bài viết trên các bản tin Ngành Y tế, Trang điện tử của Cục An toàn thực phẩm, Sở Y tế, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố... với các nội dung phản ánh về công tác thanh kiểm tra, giám sát ATTP; Tăng cường đảm bảo ATTP Tết cổ truyền; Hướng dẫn bảo đảm an toàn thực phẩm trong phòng chống dịch Covid-19, v.v..., treo 462 băng rôn, khẩu hiệu vượt đường; phát 13.290 tờ rơi, 46 băng đĩa thông điệp phân bổ về các tuyến tuyên truyền.

Cùng với việc tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, ngành Y tế đã tổ chức các đợt tuyên truyền hướng dẫn trực tiếp các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm lồng ghép trong các đợt thanh kiểm tra giám 4.939 lượt cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

### 3.2. Các ngành Nông nghiệp và PTNT, Cục Quản lý thị trường, Phòng CSMT - PC05:

TT	Nội dung hoạt động	Ngành Nông nghiệp (1)		Phòng CSMT PC05 (2)		Cục QLTT (3)		Cộng (1+2+3)
		Số lượng	Số lượt/ người tham dự/Lượt phát	Số lượng	Số lượt/ người tham dự/Lượt phát	Số lượng	Số lượt/ người tham dự/Lượt phát	
1	Tập huấn (Lớp/tổng số người dự)	34 lớp	1.624 người	0	0	0	0	34/1.624
2	Phát thanh loa, đài (tin, bài, phóng sự)	50 xã	900 lượt	9 chợ	9	0	0	50/900
3	Truyền hình (Buổi/tọa đàm, phóng sự/)	3 phóng sự	Toàn tỉnh	0	0	2 phóng sự	Toàn tỉnh	5/toàn tỉnh
4	Báo viết, bản tin, trang điện tử (tin/bài/phóng sự)	12 tin, bài	Toàn tỉnh	0	0	0	0	8/toàn tỉnh
5	Băng rôn, khẩu hiệu	2 xã	156 cái	0	0	0	0	156
6	Pano	9 xã	10 cái	0	0	0	0	10
7	Tờ gấp, tờ rơi	-	3.100 tờ	9 chợ	220	0	0	3.320
8	Tuyên truyền trực tiếp		319 cơ sở		200 cơ sở		647 cơ sở	1.166 cơ sở

Trong 6 tháng đầu năm, các ngành Nông nghiệp và PTNT, Cục Quản lý thị trường, Phòng CSMT - PC05 đã triển khai được 34 lớp tập huấn phổ biến giáo dục



pháp luật cho 1.624 người tham gia; Phát 900 lượt trên các loa tuyên truyền về công tác đảm bảo ATVSTP trong quá trình sản xuất, bảo quản, chế biến nông lâm thủy sản; phối hợp xây dựng 5 phóng sự phát trên các chuyên mục của Đài Phát thanh truyền hình; Viết bài, đưa tin cảnh báo trên Website sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trên Bản tin nông nghiệp ngành; treo 156 băng rôn, khẩu hiệu, 10 Pano; phát 3.320 tờ rơi tuyên truyền; Cùng với việc tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, các ngành tổ chức các đợt tuyên truyền hướng dẫn trực tiếp các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm lồng ghép trong các đợt thanh kiểm tra giám 1.166 lượt cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

### 3.3. Sở Công thương:

Sở Công Thương thường xuyên cung cấp thông tin, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật liên quan về an toàn thực phẩm để các đơn vị nghiên cứu; hướng dẫn và đôn đốc các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm triển khai thực hiện nhằm nâng cao hiệu lực công tác quản lý nhà nước.

Ngoài ra, Sở Công Thương đã ban hành văn bản đề nghị Cục Quản lý Thị trường chỉ đạo các Đội phối hợp với phòng Kinh tế/Kinh tế Hạ tầng các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục tuyên truyền, phổ biến đến người tiêu dùng những lưu ý trong việc lựa chọn thực phẩm nói chung, thực phẩm chay nói riêng có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng và chỉ mua, sử dụng sản phẩm được bảo quản đúng như công bố trên nhãn của nhà sản xuất (về nhiệt độ, cách thức bảo quản sản phẩm, hạn sử dụng và hướng dẫn sử dụng thực phẩm an toàn,...); buôn bán, tiêu dùng sản phẩm có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, hàng hóa đảm bảo các quy định về an toàn thực phẩm; đồng thời tuyên truyền chấp hành nghiêm túc các quy định về phòng chống dịch Covid-19.

### 4. Hoạt động thanh tra, kiểm tra:

\* Tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính về ATTP trong 6 tháng đầu năm trên toàn tỉnh: **399.834.000đ.**

#### 4.1. Ngành Y tế:

TT	Nội dung	Tuyên tỉnh (đặc thù tuyên tỉnh thực hiện)	
		Số lượng	Ghi chú
1	Số lượng đoàn thanh tra, kiểm tra:	5	
2	Tổng số cơ sở được thanh tra, kiểm tra	120	Lượt
3	Tổng số sản phẩm được thanh tra, kiểm tra	62	
4	<b>Tổng số cơ sở vi phạm</b>		
4.1	Vi phạm về công bố sản phẩm	0	
	Số sản phẩm vi phạm/%	0	
	Tổng số tiền xử phạt (đồng)	0	
4.2	Vi phạm về chất lượng sản phẩm	10	
	Số sản phẩm vi phạm/%	13/62 (20,96%)	
	Tổng số tiền xử phạt (đồng)	17.809.000	
4.3	Vi phạm về chỉ tiêu an toàn thực phẩm	-	
	Số sản phẩm vi phạm/%	-	
	Tổng số tiền xử phạt (đồng)	-	
4.4.	Vi phạm về quảng cáo thực phẩm	-	



TT	Nội dung	Tuyển tỉnh (đặc thù tuyển tỉnh thực hiện)	
		Số lượng	Ghi chú
	Số sản phẩm vi phạm/%	-	
	Tổng số tiền xử phạt (đồng)	-	
4.5	Vi phạm về điều kiện an toàn thực phẩm		
	Số cơ sở vi phạm/%	2/19 (11,08)	
	Tổng số tiền xử phạt (đồng)	4.000.000	
4.6	Vi phạm khác		
	Số cơ sở vi phạm/%	6/19 (31,58)	Nhãn sản phẩm; Hết hạn sử dụng
	Tổng số tiền xử phạt (đồng)	11.675.000	

**\* Kết quả hoạt động thanh tra, kiểm tra chi tiết của ngành Y tế: (có Phụ lục kèm theo)**

Ngành Y tế đã thành lập tổng số đoàn thanh tra, kiểm tra: 239 đoàn, qua kiểm tra 4607 lượt cơ sở, đã ghi nhận có 3.595 lượt cơ sở được kiểm tra đạt yêu cầu (chiếm tỷ lệ 78,03%) và 853 lượt cơ sở có vi phạm (chiếm tỷ lệ 23,72%); Số cơ sở vi phạm bị xử lý là 102 cơ sở (chiếm 11,96 % số cơ sở vi phạm); Trong đó: phạt tiền 24 cơ sở với tổng số tiền 40.484.000 đồng. Trong đó tuyên xã: chưa tiến hành xử lý các trường hợp vi phạm, tuyên huyện số cơ sở xử lý vi phạm 5/28 cơ sở (tỷ lệ xử phạt 17,86%) số tiền 7.000.000đ, Tuyển tỉnh số cơ sở xử lý vi phạm 19/19 cơ sở (tỷ lệ xử phạt 100%), số tiền 33.484.000đ.

Số cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm: 54 cơ sở, các loại sản phẩm bị tiêu hủy như: Hàng hóa hết hạn sử dụng: Bột bánh mì, nhân bánh mì các loại; mút bánh kem các loại; Bánh kẹo, nước giải khát các loại. Hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ: Mứt kiwi, mứt Cherry; Hàng có nhãn mác thiếu thông tin theo quy định: Thạch rau câu Hero boy; mứt gừng Huế; bánh mứt Thanh Điệp; Mứt dừa Thành Nhân,...

#### 4.2. Ngành Nông Nghiệp:

TT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
1	Số lượng đoàn thanh tra, kiểm tra:	05	
2	Tổng số cơ sở được thanh tra, kiểm tra	319	
3	Tổng số sản phẩm được thanh tra, kiểm tra	120	
4	<b>Tổng số cơ sở vi phạm</b>	12	
4.1	Vi phạm về công bố sản phẩm	0	
	Số sản phẩm vi phạm/%	0	
	Tổng số tiền xử phạt (đồng)	0	
4.2	Vi phạm về chất lượng sản phẩm	0	
	Số sản phẩm vi phạm/%	0	
	Tổng số tiền xử phạt (đồng)	0	
4.3	Vi phạm về chỉ tiêu an toàn thực phẩm	0	
	Số sản phẩm vi phạm/%	0	



TT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
	Tổng số tiền xử phạt (đồng)	0	
4.4.	Vi phạm về quảng cáo thực phẩm	0	
	Số sản phẩm vi phạm/%	0	
	Tổng số tiền xử phạt (đồng)	0	
4.5	Vi phạm về điều kiện an toàn thực phẩm		
	Số cơ sở vi phạm/%	09	
	Tổng số tiền xử phạt (đồng)	19.300.000	
4.6	Vi phạm khác (hàng hết hạn sử dụng, nhãn mác không đầy đủ thông tin theo quy định)		
	Số cơ sở vi phạm/%	03	
	Tổng số tiền xử phạt (đồng)	1.550.000	

Ngành Nông Nghiệp đã thành lập tổng số đoàn thanh tra, kiểm tra: 05 đoàn, qua kiểm tra 319 cơ sở, đã phát hiện 12 cơ sở vi phạm (chiếm tỷ lệ 3,76%); phạt tiền 12 cơ sở với tổng số tiền 20.850.000 đồng.

#### 4.3. Ngành Công Thương:

Sở Công thương đã đề nghị các cơ quan, đơn vị tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chay từ khâu nguyên liệu, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển và bày bán sản phẩm; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật. Các trường hợp phát hiện vi phạm cần thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng để người tiêu dùng biết không mua và tiêu thụ sản phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm. Ngoài ra, Sở Công Thương đã cử cán bộ tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố.

#### 4.4. Cục Quản lý Thị trường:

Các Đội QLTT đã thường xuyên tổ chức kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn quản lý, chú trọng vào các dịp cao điểm như Tết Nguyên đán, tháng hành động vì ATTP, kiểm tra đột xuất khi phát hiện vi phạm hành chính đối với các nhóm mặt hàng thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

Kết quả kiểm tra và xử lý vi phạm:

- Tổng số vụ kiểm tra: 202 vụ
- Tổng số vụ vi phạm, xử lý: 81 vụ
- Tổng trị giá hàng hoá tạm giữ, tịch thu và xử phạt vi phạm hành chính: 1.223.140.000 đồng. Trong đó:

+ Xử phạt vi phạm hành chính: 246.200.000 đồng (Các hành vi vi phạm chủ yếu: kinh doanh thực phẩm quá hạn sử dụng, thực phẩm nhập lậu, không rõ nguồn gốc xuất xứ, vi phạm về nhãn hàng hóa, lĩnh vực giá, vận chuyển sản phẩm động vật không đảm bảo yêu cầu vệ sinh thú y, ATTP)

+ Trị giá hàng hóa tịch thu: 976.940.000 đồng (gồm đường kính, nước giải khát, bánh kẹo, thực phẩm chức năng các loại).



#### 4.5. Phòng Cảnh sát môi trường (PC 05) – Công An tỉnh:

Trong 6 tháng đầu năm, Phòng Cảnh sát môi trường (PC 05) đã phát hiện đấu tranh xử lý 13 vụ/1 tổ chức/12 cá nhân, ra quyết định xử phạt VPHC 92.300.000 đồng. Nhắc nhở nhiều trường hợp.

#### 5. Kiểm nghiệm thực phẩm:

##### 5.1. Ngành Y tế:

Lấy mẫu kiểm nghiệm thanh kiểm tra và giám sát nguy cơ thực phẩm:

TT	Nội dung	Tuyển xã (1)	Tuyển huyện (2)	Tuyển tỉnh (3)	Cộng (1)+(2)+(3)
1	Xét nghiệm tại labo (Tổng số mẫu)	0	0	74	74
1.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)	0	0	61	61
	Số mẫu đạt	0	0	48	48
	Số mẫu không đạt	0	0	13	13
1.2	Vi sinh (Tổng số mẫu)	0	0	13	13
	Số mẫu đạt	0	0	13	13
	Số mẫu không đạt	0	0	0	0
2	Xét nghiệm nhanh (Tổng số mẫu)	0	2.029	640	2.669
2.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)	0	2.029	640	2.669
	Số mẫu đạt	0	1.911	620	2.531
	Số mẫu không đạt	0	118	20	138
2.2	Vi sinh (Tổng số mẫu)	0	0	0	0
	Số mẫu đạt	0	0	0	0
	Số mẫu không đạt	0	0	0	0
<b>Tổng (1+2)</b>		<b>0</b>	<b>2.029</b>	<b>714</b>	<b>2.743</b>

Tổng số mẫu được thanh kiểm tra giám sát của Ngành Y tế là 2.743 mẫu, Trong đó có 2.669 mẫu thực hiện bằng phương pháp test nhanh hóa lý, kết quả: 138/2.669 mẫu test nhanh hóa lý không đạt (chiếm tỷ lệ 5,17%), chủ yếu các mẫu: test nhanh hàn the trong chả, chất tẩy trắng trong các loại mít, mít...và 74 mẫu gửi xét nghiệm tại labo về chỉ tiêu hóa lý và vi sinh vật, kết quả: 13/61 mẫu không đạt chỉ tiêu hóa lý (chiếm tỷ lệ 21,31%) đó là: 12 mẫu thực phẩm chức năng không đạt so với hồ sơ công bố của các nhân, tổ chức công bố sản phẩm và 01 mẫu mít dứa sử dụng chất tẩy trắng (Nhóm Sunfite tính theo SO<sub>2</sub> vượt mức sử dụng tối đa cho phép); còn lại 13/13 mẫu: 02 mẫu thực phẩm chức năng, 11 mẫu nhân bánh mì (cá rim, dăm bông thịt heo, thịt gà...) đều đạt chỉ tiêu vi sinh vật.

##### 5.2. Ngành Nông Nghiệp:

Lấy mẫu kiểm nghiệm thanh tra, kiểm tra và giám sát nguy cơ thực phẩm:



TT	Nội dung	Số lượng
<b>1</b>	<b>Xét nghiệm tại labo (Tổng số mẫu)</b>	<b>108</b>
1.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)	83
	Số mẫu đạt	83
	Số mẫu không đạt	0
1.2	Vi sinh (Tổng số mẫu)	25
	Số mẫu đạt	25
	Số mẫu không đạt	0
<b>2</b>	<b>Xét nghiệm nhanh (Tổng số mẫu)</b>	<b>613</b>
2.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)	608
	Số mẫu đạt	608
	Số mẫu không đạt	0
2.2	Vi sinh (Tổng số mẫu)	05
	Số mẫu đạt	0
	Số mẫu không đạt	0
<b>Tổng (1+2)</b>		<b>721</b>

Tổng số mẫu được thanh kiểm tra, giám sát của Ngành Nông nghiệp là 721 mẫu. Trong đó có 613 mẫu thực hiện bằng phương pháp test nhanh và 108 mẫu gửi xét nghiệm tại labo. Kết quả 100% mẫu đều đạt.

Trong 721 mẫu, có 560 mẫu giám sát tại chợ, cơ sở chế biến nông lâm thủy sản để kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm gồm: 10 mẫu măng, dưa, mít kiểm tra chất tẩy trắng; 20 mẫu thịt, chả, cà phê, cao chè vằng xét nghiệm tồn dư vi sinh; 20 mẫu chả test nhanh tồn dư hàn the; 10 mẫu tôm nuôi giám sát dư lượng các chất độc hại tại 03 vùng nuôi: Triệu Phong, Hải Lăng, Vĩnh Linh; 91 mẫu tôm nguyên liệu kiểm tra nhanh tạp chất; 109 mẫu thủy sản khai thác kiểm tra các chất độc hại (Ure, Hàn the, Focmon); 18 mẫu (tiêu, cà phê, đậu phụng) kiểm tra Aflatoxin; 92 mẫu tại các cơ sở đã được chứng nhận chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn giám sát định kỳ; 190 mẫu rau, trái cây kiểm tra thuốc bảo vệ thực vật (kết quả 185/190 mẫu không phát hiện, 05/190 mẫu phát hiện có dư lượng thuốc bảo vệ thực vật nhưng nằm trong giới hạn cho phép).

**5.3. Các ngành khác (Công Thương, Cục Quản lý thị trường, PC05):**  
Không triển khai hoạt động lấy mẫu kiểm nghiệm thực phẩm.

#### **6. Ngộ độc thực phẩm:**

TT	Nội dung	Kết quả		So sánh (số lượng/%)
		Năm nay	Năm trước	



TT	Nội dung	Kết quả		So sánh (số lượng/%)
		Năm nay	Năm trước	
1	Số vụ (vụ)	01	0	Tăng 01 vụ
2	Số mắc (người)	19	0	Tăng 19 người
3	Số tử vong (người)	0	0	0
4	Số vụ NĐTP lớn ( $\geq 30$ người/vụ)	0	0	0
5	Nguyên nhân (vụ)	1	0	Tăng 01 vụ
	- Vi sinh	1	0	Tăng 01 vụ
	- Hóa học	0	0	0
	- Độc tố tự nhiên	0	0	0
	- Không xác định	0	0	0
6	Tỷ lệ ca ngộ độc thực phẩm/100.000 dân	2,86/100.000	0	Tăng 2,86/100.000

Trong 6 tháng đầu năm, trên địa bàn đã xảy ra 01 vụ ngộ độc làm 19 người mắc, tăng so với cùng kỳ năm trước.

### 7. Công tác cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP:

#### 7.1. Ngành Y tế:

TT	Loại cơ sở thực phẩm	Quản lý	Cấp mới	Tích lũy	Tỉ lệ cấp (%)
1	Sản xuất chế biến TP	400	11	113	28,25
2	Kinh doanh tiêu dùng	0	0	0	0
3	Dịch vụ ăn uống	3.356	38	415	44,39(*)
<b>Tổng cộng</b>		<b>3.756</b>	<b>49</b>	<b>528</b>	<b>23,78</b>

(\*) Đối với loại hình dịch vụ ăn uống, có 415/915 cơ sở phải cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP.

#### Phân cấp quản lý theo tuyến:

T T	Loại cơ sở thực phẩm	Tuyến xã			Tuyến huyện			Tuyến tỉnh		
		Quản lý	Cấp mới	Tích lũy	Quản lý	Cấp mới	Tích lũy	Quản lý	Cấp mới	Tích lũy
1	Sản xuất chế biến TP	0	0	0	0	0	0	400	11	113
2	KD tiêu dùng	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Dịch vụ ăn uống	2.061	0	5	1.188	0	315	107	38	95
<b>Tổng cộng</b>		<b>2.061</b>	<b>0</b>	<b>5</b>	<b>1.188</b>	<b>0</b>	<b>315</b>	<b>507</b>	<b>49</b>	<b>208</b>



**7.2. Ngành Nông nghiệp:**

TT	Loại cơ sở thực phẩm	Quản lý	Cấp mới	Tích lũy	Tỉ lệ cấp (%)
1	Sản xuất chế biến TP	466	46	423	91
2	Kinh doanh tiêu dùng	02	0	02	100%
3	Dịch vụ ăn uống				
<b>Tổng cộng</b>		<b>468</b>	<b>46</b>	<b>425</b>	<b>90,8</b>

Ngoài ra, ở tuyến xã phường: Số cơ sở nhỏ lẻ đã ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn đến 6/2021: 11.850/16.494 cơ sở.

**7.3. Ngành Công Thương:***7.3.1. Công tác cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP:*

TT	Loại cơ sở thực phẩm	Quản lý	Cấp mới	Tích lũy	Tỉ lệ cấp (%)
1	Sản xuất chế biến TP	88	2	88	100
2	Kinh doanh tiêu dùng	45	0	45	100
<b>Tổng cộng</b>		<b>133</b>	<b>2</b>	<b>133</b>	<b>100</b>

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Sở Công Thương đã thực hiện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện về ATTP cho 02 cơ sở sản xuất thực phẩm.

*7.3.2. Phân cấp quản lý theo tuyến:*

T T	Loại cơ sở thực phẩm	Tuyến xã			Tuyến huyện			Tuyến tỉnh		
		Quản lý	Cấp mới	Tích lũy	Quản lý	Cấp mới	Tích lũy	Quản lý	Cấp mới	Tích lũy
1	Sản xuất chế biến TP	-	-	-	338	-	-	88	2	88
2	Kinh doanh tiêu dùng	-	-	-	1.580	-	-	45	0	45
<b>Tổng cộng</b>		-	-	-	<b>1.918</b>	-	-	<b>133</b>	<b>2</b>	<b>133</b>

**8. Công tác cấp (thu hồi) giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm; sản phẩm tự công bố; sản phẩm tự công bố bị hủy do nội dung công bố không phù hợp**

8.1. Sản phẩm được cấp (thu hồi) giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm (từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến ngày 15 tháng 6 năm 2021): Không phát sinh hồ sơ để giải quyết.

8.2. Sản phẩm tự công bố và sản phẩm tự công bố bị hủy do nội dung công bố không phù hợp (từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến ngày 15 tháng 6 năm 2021)



TT	Tên nhóm sản phẩm	Số lượng		Trong nước		Nhập khẩu		Ghi chú (tên trang thông tin điện tử của cơ quan tiếp nhận)
		Sản phẩm tự công bố	Sản phẩm tự công bố bị hủy	Sản phẩm tự công bố	Sản phẩm tự công bố bị hủy	Sản phẩm tự công bố	Sản phẩm tự công bố bị hủy	
1	Sản phẩm ngành Y tế	11	0	11	0	1	0	http://antoanthucpham.quangtri.gov.vn/
2	Các sản phẩm của ngành Công Thương và Nông nghiệp	66	0	43	0	23	0	
	<b>Tổng số sản phẩm</b>	<b>77</b>	<b>0</b>	<b>54</b>	<b>0</b>	<b>24</b>	<b>0</b>	

## 9. Các hoạt động khác:

**9.1. Ngành Y tế:** đã triển khai các hoạt động: Lấy mẫu giám sát nguy cơ an toàn thực phẩm tại các làng nghề truyền thống, các chợ và cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố trên địa bàn 9 huyện, thị, thành phố; Giám sát, tư vấn, hướng dẫn việc đảm bảo an toàn thực phẩm tại các bếp ăn bán trú tại các trường học trên địa bàn toàn tỉnh nhằm hạn chế nguy cơ xảy ra ngộ độc tại các bếp ăn trường học; Giám sát, tư vấn, hướng dẫn, an toàn thực phẩm tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố phục vụ cho Hội khỏe Phù đồng năm 2021, Lễ hội thống nhất non sông, công tác tổ chức bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị nhiệm kỳ 2021-2026; Giám sát an toàn thực phẩm thường xuyên tại các điểm cách ly tập trung phòng chống dịch Covid-19; Giám sát, tư vấn, hướng dẫn các cơ sở sản xuất nước đá dùng liền thực hiện đúng các quy định pháp luật về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm.

**9.2. Ngành Nông nghiệp:** trước tình hình dịch bệnh Lở mồm long móng, Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, dịch bệnh Viêm da nổi cục trên trâu bò, ngành Nông nghiệp đã chỉ đạo tăng cường công tác kiểm dịch và kiểm soát giết mổ trên địa bàn, nhất là công tác kiểm tra trước, trong và sau giết mổ tại các cơ sở giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y tại các chợ được tăng cường, góp phần phát hiện và xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp giết mổ, kinh doanh sản phẩm động vật không qua kiểm tra, kiểm soát giết mổ nhằm phát hiện sớm và hạn chế sự lây lan dịch bệnh trên động vật nuôi.

## II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

### 1. Ưu điểm, thuận lợi:

- Công tác đảm bảo ATTP nhận được sự quan tâm và chỉ đạo kịp thời của UBND tỉnh, Ban chỉ đạo liên ngành về VSATTP tỉnh, các sở, ban, ngành, chính quyền các cấp đã tạo được sự chuyển biến rõ rệt, đạt được những thành tích quan trọng trên các lĩnh vực.

- Ngành Y tế đã tham mưu UBND tỉnh ra Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 07/4/2021 về việc ban hành quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý ngành Y tế trên địa bàn tỉnh



Quảng Trị, tạo cơ sở pháp lý cho công tác quản lý nhà nước ATTP của ngành Y tế tại tất cả các tuyến trên địa bàn tỉnh.

- Công tác thanh tra, kiểm tra đã phối hợp thực hiện tốt công tác thanh tra liên ngành, chuyên ngành trong Tết Nguyên đán, Tháng hành động, các lễ hội. Qua thanh kiểm tra đã kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những vi phạm của các cá nhân, tổ chức về an toàn thực phẩm.

## **2. Khó khăn:**

- Do tình hình dịch bệnh Covid-19 nên: Hoạt động truyền thông tập trung đông người như tập huấn, nói chuyện, hội thảo triển khai còn hạn chế; Hoạt động thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch 6 tháng đầu năm chưa đạt tiến độ do kế hoạch triển khai trùng với thời gian dịch bệnh Covid-19 xảy ra trên địa bàn tỉnh; số cơ sở thực phẩm biến động nên công tác điều tra, thu thập số liệu, triển khai một số hoạt động liên quan chưa được kịp thời.

- Nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về ATTP của một số tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm còn hạn chế, nhất là các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ có tính mùa vụ (một số cơ sở sản xuất chả, mứt gừng chỉ sản xuất, kinh doanh trong dịp Tết), gây khó khăn cho công tác quản lý về an toàn thực phẩm, đặc biệt là tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người.

## **3. Đề xuất, kiến nghị:**

### **\* Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh đề nghị:**

Các sở, ban, ngành, Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị liên quan:

- Đẩy mạnh tăng cường triển khai công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, lấy mẫu kiểm nghiệm, công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, hướng dẫn, tư vấn an toàn thực phẩm cho các đối tượng.

- Ngành Y tế, Nông nghiệp, Công thương tiếp tục hoàn thành công tác rà soát, bổ sung, lập danh sách cơ sở thực phẩm của các ngành quản lý ở các tuyến trên địa bàn toàn tỉnh để quản lý, giám sát, hướng dẫn các cơ sở thực phẩm chấp hành đúng các quy định của pháp luật về ATTP trong sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm.

- Đề nghị ngành Công thương tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất mứt gừng chấp hành các quy định về nhãn mác và an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất, kinh doanh.

## **III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG ATTP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021**

### **1. Công tác cải cách thủ tục hành chính:**

Tiếp tục công khai thành phần, thời gian, trình tự thực hiện, đơn giản hóa các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực An toàn vệ sinh thực phẩm trên website và Cổng thông tin điện tử dịch vụ công tỉnh.

### **2. Công tác Thanh tra, kiểm tra:**

#### **2.1. Thanh tra theo kế hoạch, đột xuất, hậu kiểm ATTP:**

##### **\* Ngành Y tế:**



- Tiếp tục thanh tra các cơ sở sản xuất chế biến kinh doanh thực phẩm theo kế hoạch thanh tra năm 2021 do sở Y tế phê duyệt theo Quyết định số 175/QĐ-SYT ngày 09/12/2020.

- Thanh kiểm tra đột xuất (Khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật, khi có sự cố về an toàn thực phẩm, Theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo);

- Hậu kiểm an toàn thực phẩm (Cơ sở sản xuất nước uống đóng chai, các cơ sở sản xuất nước mắm, mắm cá, mắm nêm, sứa ngâm muối, mực khô, các khô, các cơ sở sản xuất chè túi lọc, chè xanh rời, cà phê, hạt tiêu đen, các cơ sở sản xuất bánh bún, tinh bột, ngũ cốc dạng sợi, đậu đen xanh lòng, men nấu rượu, giấm, tương ớt, gạo lứt, chuối sấy, tỏi đen, măng chua, nấm khô, bơ, dầu thực vật, các cơ sở sản xuất bánh kẹo, rượu, nước giải khát, sữa bắp, bao bì chứa đựng thực phẩm, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe, phụ gia thực phẩm, các sản phẩm mới theo hình thức tự công bố chất lượng (trước 6 tháng tính từ ngày cơ sở tự công bố).

**\* Ngành Nông Nghiệp:**

Tổ chức thanh tra đột xuất, thanh tra theo kế hoạch cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản, thực phẩm nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm vi phạm.

**\* Ngành Công Thương:**

Tiếp tục triển khai công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương năm 2021 và trong dịp tết Trung thu.

**\* Cục QLTT tỉnh:**

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 17 CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch hậu kiểm năm 2021 của Bộ Công Thương: kiểm tra định kỳ, kế hoạch chuyên đề kiểm tra, hậu kiểm ATTP năm 2021; trong dịp Tết Trung thu và cuối năm.

- Tăng cường công tác quản lý địa bàn; chủ động kiểm tra theo kế hoạch thường xuyên, chuyên đề; tăng cường công tác nắm tình hình, kiểm tra đột xuất về ATTP nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về ATTP, hạn chế ngộ độc thực phẩm, góp phần bảo vệ sức khỏe, quyền lợi của người tiêu dùng.

- Phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng trong công tác kiểm tra, kiểm soát, quản lý về an toàn thực phẩm.

- Kiểm tra đối với lợn, các sản phẩm từ lợn được vận chuyển qua biên giới và phối hợp phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi; kiểm tra trâu bò, sản phẩm từ trâu bò và động vật thủy sản, sản phẩm từ động vật thủy sản.

**\* Phòng Cảnh sát môi trường (PC05) – Công An tỉnh:**

- Kiểm tra theo chức năng của lực lượng CSMT.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan trong công tác kiểm tra về lĩnh vực ATTP.

**3. Công tác thông tin truyền thông:**

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật ATTP bằng nhiều hình thức; thông qua Đài Phát thanh - Truyền hình, thông tin báo chí và các trang Web điện tử của tỉnh, của các ngành, đơn vị liên quan; tổ chức hội nghị, hội thảo cập



nhật, hướng dẫn các văn bản mới cho các đối tượng; tăng cường viết bài, cập nhật thông tin, đưa tin trên trang Web các hoạt động ATTP trong tỉnh kịp thời và hiệu quả.

- Chủ động phối hợp với các Báo, Đài kịp thời thông tin đầy đủ về vệ sinh, ATTP nông lâm thủy sản và truyền thông, quảng bá về các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm an toàn, giới thiệu cho người dân địa chỉ nơi bán sản phẩm an toàn có xác nhận;

- Thông tin kịp thời, đầy đủ kết quả điều tra, truy xuất và xử lý các vụ việc vi phạm được thực hiện về an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản;

- Cập nhật công khai kết quả phân loại A, B, C các cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản.

#### **4. Công tác Quản lý cơ sở thực phẩm:**

##### **\* Ngành Y tế:**

- Trình UBND tỉnh Phê duyệt quy trình giải quyết nội bộ, quy trình niêm yết bộ thủ tục hành chính cấp giấy chứng nhận cơ sở thực phẩm thực hiện ở cấp huyện.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định quy chế phối hợp quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện thủ tục cho các cơ sở có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP hết hạn theo quy định.

- Phê duyệt danh sách cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Y tế.

**\* Ngành Nông nghiệp:** rà soát các cơ sở sản xuất, kinh doanh và chế biến nông lâm thủy sản trên địa bàn thuộc diện phải quản lý. Thẩm định điều kiện an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh và chế biến nông lâm thủy sản đủ điều kiện.

#### **5. Công tác Giám sát, lấy mẫu thực phẩm cảnh báo nguy cơ và phòng chống ngộ độc thực phẩm:**

##### **\* Ngành Y tế:**

- Phối hợp với các ngành, đơn vị trong công tác Giám sát lấy mẫu thực phẩm cảnh báo nguy cơ và phòng chống ngộ độc thực phẩm.

- Tiếp tục triển khai giám sát lấy mẫu cảnh báo nguy cơ theo kế hoạch phòng chống ngộ độc thực phẩm đầu năm.

- Giám sát ATTP phục vụ giám sát phục vụ Tết Trung thu; Lễ hội La Vang; phục vụ ngày thương binh liệt sỹ 27/7; các Hội nghị, Lễ hội lớn trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các đơn vị Y tế, các ban ngành chính quyền địa phương điều tra, xử lý, khắc phục hậu quả khi xảy ra ngộ độc thực phẩm.

##### **\* Ngành Nông Nghiệp:**

- Tổ chức lấy mẫu giám sát ATTP, tập trung vào thực phẩm tươi sống (rau, củ, quả, trái cây, thịt, thủy sản) và đã qua chế biến (chả, nước mắm, ruốc ...) nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo và thanh tra, truy xuất, xử lý tận gốc các trường hợp nông sản thực phẩm không đảm bảo an toàn;

- Lấy mẫu giám sát an toàn thực phẩm các chuỗi đã xác nhận.



### 6. Các hoạt động khác

- Tiếp tục hỗ trợ chứng nhận các mô hình sản xuất thực phẩm đảm bảo ATTP.
- Kết nối với doanh nghiệp để xác nhận các chuỗi cung cấp thực phẩm an toàn gắn với giám sát, xác nhận sản phẩm an toàn tại nơi bày bán.

Trên đây là Báo cáo công tác đảm bảo an toàn thực phẩm 6 tháng đầu năm và kế hoạch hoạt động 6 tháng cuối năm 2021.

Ban chỉ đạo liên ngành về VSATTP tỉnh báo cáo./.

#### Nơi nhận:

- Cục ATTP (Bộ Y tế);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đ/c Hoàng Nam-PCT UBND tỉnh-Trưởng BCD;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Sở: Y tế, Công thương, NN và PTNT;
- Công an tỉnh;
- Cục QLTT tỉnh;
- Chi cục ATVSTP; Chi cục QLCL NLS&TS;
- Phòng CSMT (PC05) - CA tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Y tế, Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT. *VT*

KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN



GIAM ĐỐC SỞ Y TẾ  
Đỗ Văn Hùng







